

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Câu 1: Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là:

- A. trừng trị các hoạt động gây chiến tranh.
- B. thúc đẩy quan hệ thương mại tự do.
- C. duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- D. ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường.

Câu 2: Trong năm đầu sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước những khó khăn, thử thách nào?

- A. Quân Pháp trở lại Đông Dương theo quy định của Hội nghị Potsdam.
- B. Nạn đói, nạn dốt, khó khăn về tài chính, giặc ngoại xâm và nội phản.
- C. Các đảng phái trong nước đều câu kết với quân Trung Hoa Dân quốc.
- D. Khối đoàn kết dân tộc bị chia rẽ sâu sắc, lực lượng chính trị suy yếu.

Câu 3: Nền tảng chính sách đối ngoại của Nhật Bản từ năm 1951 đến năm 2000 là:

- A. hướng mạnh về Đông Nam Á.
- B. liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- C. hướng về các nước châu Á.
- D. cải thiện quan hệ với Liên Xô.

Câu 4: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học- kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- B. kĩ thuật trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- C. sự bùng nổ của các lĩnh vực khoa học – công nghệ.
- D. mọi phát minh kĩ thuật đều bắt nguồn từ sản xuất.

Câu 5: Chiến dịch Biên giới (thu - đông 1950) và chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của Việt Nam đều nhằm:

- A. làm cho quân Pháp phải phân tán lực lượng để đối phó.
- B. phá vỡ âm mưu bình định, lấn chiếm của thực dân Pháp.
- C. tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực đối phương.
- D. giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường.

Câu 6: Đặc điểm của phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất đến đầu năm 1930 là:

- A. khuynh hướng vô sản phát triển nhờ kinh nghiệm của khuynh hướng tư sản.
- B. sự tồn tại song song của khuynh hướng tư sản và khuynh hướng vô sản.
- C. cả hai khuynh hướng tư sản và vô sản đều sử dụng bạo lực để loại trừ nhau.
- D. Sau thất bại của khuynh hướng tư sản, khuynh hướng vô sản phát triển mạnh.

Câu 7: Điểm giống nhau cơ bản nhất về tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là:

- A. Đều hướng đến xây dựng Việt nam một chính thể theo kiểu Nhật Bản.
- B. Đều xuất phát từ lòng yêu nước và vận động cứu nước theo con đường dân chủ tư sản.
- C. Đều mong muốn sự giúp đỡ của Nhật Bản để đánh Pháp.

D. Luôn có tư tưởng bạo động và cải cách.

Câu 8: Cách mạng Tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã:

- A. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.
- B. Giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.
- C. Đưa nước Nga vào thời kỳ xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
- D. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.

Câu 9: Điều không phải là bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc đấu tranh chống các thế lực ngoại xâm và nội phản trong năm đầu sau thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Biết triệt để phân hóa kẻ thù, tập trung vào kẻ thù nguy hiểm nhất.
- B. Biết nhân nhượng đúng lúc, nhân nhượng có giới hạn, nhân nhượng có nguyên tắc.
- C. Tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiến bộ Pháp.
- D. Đề cao thể hợp pháp và sức mạnh của chính quyền cách mạng.

Câu 10: Sự thất bại của các khuynh hướng trong phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đặt ra yêu cầu bức thiết là phải:

- A. tìm ra con đường cứu nước mới cho dân tộc.
- B. thành lập một chính đảng của giai cấp tiên tiến.
- C. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. xây dựng một mặt trận thống nhất dân tộc.

Câu 11: Tính chất nhân dân của cuộc kháng chiến chống Pháp (1946- 1954) biểu hiện ở:

- A. Quyết tâm kháng chiến của toàn thể dân tộc.
- B. Mục đích kháng chiến của Đảng ta.
- C. Đường lối kháng chiến của Đảng ta.
- D. Nội dung kháng chiến toàn dân của Đảng ta.

Câu 12: Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12 - 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện chính sách đối ngoại

- A. hòa bình, hữu nghị, trung lập.
- B. hòa bình, hữu nghị, hợp tác.
- C. hữu nghị, coi trọng hợp tác kinh tế.
- D. hòa bình, mở rộng hợp tác về văn hóa.

Câu 13: Từ cuối tháng 3 - 1954, bộ đội chủ lực Việt Nam tiến công vào phân khu trung tâm của tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ với mục đích chủ yếu là:

- A. giành thế chủ động trên chiến trường.
- B. buộc Pháp phải chấp nhận đàm phán.
- C. bao vây, chia cắt, tiêu diệt quân Pháp.
- D. phân tán cao độ lực lượng quân Pháp.

Câu 14: Điểm giống nhau cơ bản trong Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành TƯ Đảng lần thứ 15(1/1959) và Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành TƯ Đảng lần thứ 21(7/1973) là đều:

- A. quyết định sử dụng bạo lực cách mạng ở miền Nam.
- B. kiên quyết đấu tranh trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.
- C. nhận định kẻ thù của nhân dân miền Nam vẫn là đế quốc Mỹ và tay sai.
- D. quyết định phát động toàn dân nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 15: Điểm giống nhau khi nhân dân Việt Nam bước vào cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp (1885- 1896) và (1946- 1954) là:

- A. có sự ủng hộ to lớn của nhân dân.
- B. Lực lượng nhỏ, chủ yếu tự phát.
- C. Vũ khí thô sơ gây tầm vông, giáo mác.
- D. kinh tế nghèo nàn lạc hậu.

Câu 16: Sự kiện nào sau đây tác động trực tiếp đến quyết định chuyển hướng của Đảng cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939 - 1945?

- A. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- B. Nhật xâm lược Đông Dương.
- C. Đức tấn công Pháp, Pháp đầu hàng.
- D. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Câu 17: Sự kiện nào dưới đây được xem là sự kiện khởi đầu cuộc “Chiến tranh lạnh”?

- A. Diễn văn của ngoại trưởng Mỹ Macsan.
- B. Đạo luật viện trợ nước ngoài của Quốc hội Mỹ.
- C. Chiến lược toàn cầu của Tổng thống Mỹ Rudoven.
- D. Thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman.

Câu 18: Thành quả lớn nhất của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là:

- A. quần chúng được giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu.
- B. hình thành khối liên minh công - nông.
- C. thành lập được chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh.
- D. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu trong lãnh đạo cách mạng.

Câu 19: Thực hiện kế hoạch Nava, từ thu - đông 1953 thực dân Pháp tập trung 44 tiểu đoàn quân cơ động ở đâu?

- A. Đồng bằng Bắc Bộ.
- B. Tây Bắc.
- C. Nam Đông Dương.
- D. Tây Nguyên.

Câu 20: Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất (1965 - 1968), Mỹ không nhằm thực hiện âm mưu:

- A. cứu nguy cho chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” đang thất bại ở miền Nam.
- B. uy hiếp tinh thần và làm lung lay ý chí chống Mỹ của nhân dân hai miền Bắc, Nam.
- C. phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
- D. ngăn chặn nguồn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

Câu 21: Năm 1963, quân dân miền Nam Việt Nam giành thắng lợi trong trận:

- A. Đồng Xoài (Bình Phước).
- B. Bình Giã (Bà Rịa).
- C. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
- D. Ba Gia (Quảng Ngãi).

Câu 22: Lực lượng chính trị có vai trò như thế nào đối với thành công của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Lực lượng nòng cốt trong Tổng khởi nghĩa.
- B. Hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.
- C. Quyết định thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.
- D. . Lực lượng xung kích trong Tổng khởi nghĩa.

Câu 23: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7 - 1936) xác định nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng là gì?

- A. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp và tay sai, đánh đổ chế độ phong kiến.
- B. Chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.
- C. Đánh đuổi đế quốc Pháp và Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân.
- D. Lật đổ ách thống trị của đế quốc Pháp và tay sai, giành độc lập dân tộc.

Câu 24: Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn nửa sau thế kỉ XX là:

- A. cục diện “Chiến tranh lạnh”.
- B. sự hình thành các liên minh kinh tế.

C. xu thế toàn cầu hóa.

D. sự ra đời các khối quân sự đối lập.

Câu 25: Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 là ngả về phương Tây, mặt khác khôi phục và phát triển quan hệ với các nước ở?

A. châu Âu.

B. châu Phi.

C. châu Á.

D. châu Mỹ.

Câu 26: Thắng lợi nào của nhân dân Việt Nam đã đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc?

A. Chiến dịch Điện Biên Phủ (năm 1954).

B. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

C. Trận “Điện Biên Phủ trên không” (năm 1972).

D. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).

Câu 27: Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã tìm thấy con đường cứu nước cho dân tộc?

A. Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (1920)

B. Đưa yêu sách đến hội nghị Véc-xai (1919)

C. Đọc được Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin (1920)

D. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)

Câu 28: Bài học kinh nghiệm nào trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) được Đảng tiếp tục vận dụng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)?

A. Tăng cường đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

B. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và dân vận.

C. Tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của dư luận quốc tế.

D. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế.

Câu 29: Việt Nam trở thành nơi diễn ra “cuộc đụng đầu lịch sử mang tính chất thời đại và có tầm vóc quốc tế thời kỳ 1954- 1975” vì:

A. Việt Nam có tiềm năng phát triển kinh tế.

B. Việt Nam là một nước giàu tài nguyên mà Mỹ muốn chiếm.

C. Việt Nam là một nước có vị trí chiến lược quan trọng.

D. Việt Nam là nước XHCN đánh bại các chiến lược chiến tranh của Mỹ.

Câu 30: Những quốc gia Đông Nam Á tuyên bố độc lập trong năm 1945 là:

A. Indônêxia, Xingapo, Malaixia.

B. Indônêxia, Việt Nam, Lào.

C. Campuchia, Malaixia, Brunây.

D. Miến Điện, Việt Nam, Philippin.

Câu 31: Căn cứ địa cách mạng là nơi cần có những điều kiện thuận lợi trong đó “nhân hòa” là yếu tố quan trọng nhất. Đây là yếu tố “nhân hòa” để Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng căn cứ địa vào năm 1941?

A. Có phong trào quần chúng tốt từ trước.

B. Sớm thành lập các hội cứu quốc.

C. Có lực lượng du kích phát triển sớm.

D. Mọi người đều tham gia mặt trận Việt Minh.

Câu 32: An Nam Cộng sản đảng ra đời (8 - 1929) từ sự phân hóa của:

A. Đảng Lập hiến.

B. Việt Nam Quốc dân đảng.

C. Tân Việt Cách mạng đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 33: Nội dung nào dưới đây *không* phải là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam sau đại thắng Xuân 1975?

- A. Tạo những điều kiện thuận lợi để đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- B. Tạo điều kiện để hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.
- D. Tạo những khả năng to lớn để bảo vệ Tổ quốc và mở rộng quan hệ đối ngoại.

Câu 34: Hội nghị Ianta (2-1945) diễn ra khi cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai:

- A. đang diễn ra vô cùng ác liệt.
- B. bùng nổ và ngày càng lan rộng.
- C. đã hoàn toàn kết thúc.
- D. bước vào giai đoạn kết thúc.

Câu 35: Sau khi “Chiến tranh lạnh” chấm dứt, Mĩ muốn thiết lập một trật tự thế giới như thế nào?

- A. Một cực nhiều trung tâm.
- B. Đa cực nhiều trung tâm.
- C. Đơn cực.
- D. Đa cực.

Câu 36: Mặt trận “ Việt Nam độc lập đồng minh” thành lập năm 1941 vừa thể hiện nhiệm vụ cách mạng trong nước vừa góp phần thực hiện nhiệm vụ quốc tế vì:

- A. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. tập hợp lực lượng cả dân tộc, thực hiện nhiệm vụ giải phóng dân tộc.
- C. Nguyên đứng về phe đồng minh chống phát xít để giành độc lập.
- D. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.

Câu 37: Xu thế toàn cầu hoá trên thế giới là hệ quả của?

- A. sự phát triển quan hệ thương mại quốc tế.
- B. cuộc cách mạng khoa học – công nghệ.
- C. quá trình thống nhất thị trường thế giới.
- D. sự ra đời của các công ty xuyên quốc gia.

Câu 38: Cuộc chiến đấu của quân dân Hà Nội (từ ngày 19 - 12 - 1946 đến ngày 17 - 2 - 1947) đã:

- A. tiêu diệt được một bộ phận sinh lực của quân Pháp.
- B. giải phóng được một địa bàn chiến lược quan trọng.
- C. đẩy quân Pháp rơi vào tình thế phòng ngự bị động.
- D. buộc thực dân Pháp phải chuyển sang đánh lâu dài.

Câu 39: Điểm chung của ba kế hoạch: Rove, Đờ Lát đơ Tátxinhi và Nava là:

- A. Muốn nhanh chóng giành thắng lợi để kết thúc chiến tranh.
- B. Phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh của Pháp.
- C. Bảo vệ chính quyền Bảo Đại do Pháp lập ra.
- D. Muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh.

Câu 40: “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12 - 3 - 1945) là bản chỉ thị của:

- A. Tổng bộ Việt Minh.
- B. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.
- C. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.
- D. Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

----- HẾT -----